

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHUNG HƯƠU VIỆT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHUNG HƯƠU VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHUNG HUOU VIET TRADING & SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NHUNG HUOU VIET.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108584015

**3. Ngày thành lập:** 14/01/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 12, ngõ 276/32 Đường Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02439136699

Fax:

Email: *nhunghuouquynhluu9@gmail.com* Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết: Bán lẻ cao các loại (trừ các loại cao được làm từ thực vật, động vật hoang dã, gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến, thuộc Danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng); Nấm linh chi, nấm lim xanh, Nấm ngọc cầu; Sâm Hàn Quốc, Sâm ngọc Linh; Đông trùng hạ thảo; | 4711(Chính) |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất Nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8299        |
| 3.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4773        |
| 4.  | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4789        |
| 5.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4620        |
| 6.  | Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 1101        |
| 7.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4632        |
| 8.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4633        |
| 9.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4721        |
| 10. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4723        |
| 11. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4722        |
| 12. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất cao sừng hươu (cao ban long); cao ngựa bạch; Sản xuất thực phẩm chức năng;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1079        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.200.000.000 VNĐ

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức           | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN VĂN HIỀN | Số nhà 12, ngõ 276/32 đường Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 6.000      | 600.000.000           | 50,000    | 013156416                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                                | Tổng số           | 6.000      | 600.000.000           | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | LÊ THỊ HUYỀN    | Số nhà 12, ngõ 276/32 đường Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 3.000      | 300.000.000           | 25,000    | 013156415                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                                | Tổng số           | 3.000      | 300.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN THỊ HOA  | Xóm 6, Xã Quỳnh Châu, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam                                  | Cổ phần phổ thông | 3.000      | 300.000.000           | 25,000    | 182523369                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                                | Tổng số           | 3.000      | 300.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HIỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013156416

Ngày cấp: 14/02/2009

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 12, ngõ 276/32 đường Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 12, ngõ 276/32 đường Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội